

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 82/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 20-5-2020

“V/v tranh chấp ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- *Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhũ Khuyên

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sol

Ông Nguyễn Quốc Trung

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hồ Chí Thêm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 53/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2020. Về việc *“Tranh chấp ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Mỹ L - Sinh năm 1966 (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Võ Văn Th - Sinh năm 1964 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: ấp S T, xã Th Ph, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bà Nguyễn Thị Mỹ L trình bày:

- *Về hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Mỹ L và ông Võ Văn Th chung sống với nhau vào năm 1988 nhưng không có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, bà L và ông Th sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm dẫn đến không hòa thuận, vợ chồng ông bà thường hay cãi nhau. Bà L và ông Th đã sống ly thân cách đây khoảng 04 năm. Bà Nguyễn Thị Mỹ L yêu cầu xin ly hôn với ông Võ Văn Th.

- *Về con chung:* Bà Nguyễn Thị Mỹ L và ông Võ Văn Th có 03 người con chung là Võ Mỹ H sinh năm 1989, Võ Mỹ Ng sinh năm 1992 và Võ Mỹ Á sinh năm

1996, hiện nay các con của ông bà đã trưởng Th và có cuộc sống riêng tư nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận, bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà Nguyễn Thị Mỹ L xác định trong thời gian ông bà chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng ông bà, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với ông Võ Văn Th, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Tòa án cũng đã triệu tập ông Th để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng ông Th đều vắng mặt không lý do.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa bà Nguyễn Thị Mỹ L và ông Võ Văn Th là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự. Ông Th có địa chỉ tại ấp Sở Tại, xã Th Ph, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Ông Th và bà L chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân không hợp pháp. Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình thì Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ giữa ông bà là vợ chồng.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Mỹ L và ông Võ Văn Th có 03 người con chung là Võ Mỹ H sinh năm 1989, Võ Mỹ Ng sinh năm 1992 và Võ Mỹ Á sinh năm 1996, hiện nay các con của ông bà đã trưởng Th và có cuộc sống riêng tư. Bà L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Mỹ L xác định trong thời gian ông bà chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng ông bà, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình thì bà L có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của bà L đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án

nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, ông Th đã được triệu tập hợp L đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập ông Th hợp L đến lần thứ hai với nội dung triệu tập ông Th đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng ông Th vẫn vắng mặt không lý do. Do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với ông Th.

Ông Th vắng mặt không có ý kiến về con chung, tài sản chung và nợ chung. Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về con chung, tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện Th vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà L phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 9, 14, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa bà Nguyễn Thị Mỹ L và ông Võ Văn Th là vợ chồng.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Mỹ L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005109 ngày 07/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, bà L nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông Võ Văn Th không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm Bà Nguyễn Thị Mỹ L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Võ Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Đường sự;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhủ Khuyên